

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TOSHIRO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TOSHIRO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TOSHIRO TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TOSHIRO TRADING AND SERVICES CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109776979

3. Ngày thành lập: 13/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Ngòi, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098 2650996

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sao chép bản ghi các loại Chi tiết: Sao chép các phần mềm và dữ liệu sang đĩa, băng từ các bản gốc	1820
2.	Xuất bản phần mềm	5820(Chính)
3.	Lập trình máy vi tính	6201
4.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ máy vi tính và phần mềm	7490
8.	Cổng thông tin Trừ: hoạt động báo chí	6312
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán Buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.	4649

11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị, và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Trừ: Đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ).	4799
14.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi).	5210
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến, quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị.	8230
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh. - Ủy thác xuất nhập khẩu.	8299
17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Trừ: Đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	4543
18.	Bán buôn đồ uống	4633
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
27.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

33.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
35.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
36.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
37.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
40.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ NGÂN	Việt Nam	Thôn 3, Xã Ca Đình, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	960.000.000	48,000	131208678	
2	NINH XUÂN LẬP	Việt Nam	Thôn Sùng Lễ, Xã Đông Lợi, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	1.040.000.000	52,000	070777038	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NINH XUÂN LẬP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/10/1986

Dân tộc: Cao Lan

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 070777038

Ngày cấp: 28/08/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Tuyên Quang

Địa chỉ thường trú: Thôn Sùng Lễ, Xã Đông Lợi, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Sùng Lễ, Xã Đông Lợi, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội